

Bản án số: 186/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 23/8/2018

V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Rạt

2. Ông Nguyễn Chí Lin

-Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 890/2018/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2018/QĐXX- ST ngày 06 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lâm Thị U, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm 5, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Hồ Thanh N, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ HKTT: Khóm 5, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Tạm trú: Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 25 tháng 7 năm 2018 và trong những lời khai tiếp theo tại Tòa án nguyên đơn bà Lâm Thị U trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Hồ Thanh N tự nguyện kết hôn năm 2003. Hai người không có đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung vợ chồng thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông N thường xuyên ngược đãi hành hạ bà. Ông N không thay

đôi tình tình mặc dù bà có khuyên can nhiều lần. Nay bà thấy tình nghĩa vợ chồng không thể hàn gắn nên bà xin được ly hôn với ông N.

Về con chung: có 02 con chung tên Hồ Lâm Mỹ Q sinh ngày 08/9/2003 và Hồ Lâm Thiên Ph sinh ngày 19/3/2014, các con do bà đang nuôi khi ly hôn bà xin nuôi các con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: không có

Nợ chung: không có

Đối với bị đơn: ông Hồ Thanh N đã được Tòa án tổng đạt tất cả các văn bản tố tụng anh có nhận nhưng không phản hồi ý kiến gì về việc giải quyết vụ án cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp là hôn nhân gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà theo quy định tại Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Hồ Thanh N được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông N.

[2] Về hôn nhân: bà Lâm Thị U và ông Hồ Thanh N hai người trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau thời gian một năm và tiến đến hôn nhân vào năm 2003 không có đăng ký kết hôn nên có căn cứ xác định hôn nhân của ông bà là vi phạm Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Thấy rằng từ khi chung sống, hai người chỉ hạnh phúc thời gian đầu về sau cuộc sống chung không hợp nhau, cãi vã ông Năm thường xuyên ngược đãi đánh đập bà U hai người đã ly thân từ năm 2016 đến nay. Bà Lâm Thị U kiên quyết xin ly hôn nên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố bà Lâm Thị U và ông Hồ Thanh N không phải là quan hệ vợ chồng.

[3] Về con chung: bà U và ông N có hai con chung tên Hồ Lâm Mỹ Q sinh ngày 08/9/2003 và Hồ Lâm Thiên Ph sinh ngày 19/3/2014, các con do bà U đang nuôi khi ly hôn bà U xin nuôi các con và không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con. Cháu Q có nguyện vọng sống với bà U. Đối với cháu Ph do bà U nuôi phát triển bình thường. Do đó cần để các con cho bà U tiếp tục là phù hợp Điều 81 Luật Hôn Nhân gia đình năm 2014, về yêu cầu cấp dưỡng vì bà U không yêu cầu nên không đề cập xem xét.

[4] Về tài sản chung: bà U thống nhất khai không có nên không đề cập xem xét.

[5] Về nợ chung: bà U thống nhất khai không có nên không đề cập xem xét.

[6]Về án phí: bà U là nguyên đơn trong vụ án phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị U và ông Hồ Thanh N không phải là quan hệ vợ chồng.

2/ Về con chung: bà Lâm Thị U được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Hồ Lâm Mỹ Q sinh ngày 08/9/2003 và Hồ Lâm Thiên Ph sinh ngày 19/3/2014 ông N không phải cấp dưỡng nuôi con vì bà U không yêu cầu. Vì quyền lợi của trẻ, ông N được đến thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu xin thay đổi việc nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

3/ Về án phí: Bà U phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước, được khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà U đã nộp theo biên lai số 3000 ngày 02/8/2018 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Như vậy bà U đã nộp xong.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA huyện Đức Hòa;
- UBND thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau;
- Lưu.

Nguyễn Thị Mộng Thúy